TỈNH ỦY HÀ TĨNH **ĐOÀN GIÁM SÁT SỐ 764** * Số 06-GM/ĐGS	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** *Hà Tĩnh, ngày 21 tháng 3 năm 2024*

GIẤY MỜI

Thực hiện Quyết định số 764-QĐ/TU, ngày 30/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đoàn giám sát tiến hành làm việc với Đảng ủy, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm tra, xác minh một số nội dung có liên quan *(Có nội dung làm việc gửi kèm).*

Thời gian: 01 ngày, bắt đầu từ 08h00', thứ 4, ngày 03/4/2024.

Chương trình cụ thể như sau:

- Từ 08h00 đến 09h00: Đoàn giám sát thông qua các nội dung thẩm tra, xác minh, Đảng ủy phân công cán bộ phối hợp cung cấp hồ sơ tài liệu và làm việc với Đoàn giám sát;
- Từ 0900: Đoàn giám sát tiếp nhận nghiên cứu hồ sơ, làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Từ 16h00-17h30: Đoàn giám sát thông qua Biên bản thẩm tra, xác minh.

Địa điểm: Phòng họp Sở Tài nguyên và Môi trường.

Thành phần làm việc, kính mời:

- Các đồng chí lãnh đạo, thành viên Đoàn giám sát theo Quyết định số 764-QĐ/TU.
- Ban Thường vụ Đảng ủy Sở Tài nguyên và Môi trường và các tổ chức, cá nhân liên quan *(Do Đảng ủy sở bố trí)*.

Đảng ủy, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp cung cấp tài liệu bổ sung, giải trình các nội dung theo yêu cầu của Đoàn Giám sát; Các đại biểu tham dự đúng thành phần và thời gian trên./.

Nơi nhận: - Như thành phần mời, - Đoàn giám sát số 764, - Ban Thường vụ Đảng ủy sở TN&MT, - Lưu VT/ĐĐHĐND; HSKT, HĐ$_1$.	**K/T TRƯỞNG ĐOÀN** PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM ĐẢNG ĐOÀN HĐND TỈNH UỶ HÀ TĨNH **Nguyễn Thị Thúy Nga** **UVTT, Ủy viên Đảng Đoàn,** **Trưởng Ban KTNS HĐND tỉnh**

Nội dung cần thẩm tra, xác minh

I. Nội dung cần thẩm tra, xác minh, làm rõ đối với Nghị quyết số 04

- Đề nghị cung cấp Giấy mời số 83-GM/ĐU-STNMT ngày 27/9/2021 tổ chức hội nghị tuyên truyền Nghị quyết số 04-NQ/TU và tài liệu học tập, kết quả học tập.

- Theo báo cáo Đảng ủy sở ban hành Kế hoạch số 24-KH/ĐU ngày 30/3/2022 về thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, đề nghị giải trình làm rõ nguyên nhân việc ban hành kế hoạch chậm .

- Việc lãnh đạo Sở ban hành Kế hoạch số 1170-KH-STNMT ngày 30/3/2023 thực hiện Đề án Xây dựng tỉnh nông thôn mới chậm (theo Kế hoạch số 42-KH/TU ngày 06/9/2021 của Tỉnh ủy quy định hoàn thành trong Quý IV năm 2021 nhưng đến 30/3/2023 (sau hơn 15 tháng) sở mới ban hành Kế hoạch thực hiện). Đề nghị giải trình, làm rõ nguyên nhân việc ban hành kế hoạch chậm.

Cung cấp báo cáo định kỳ 3, 6, 12 tháng các mặt về công tác, chủ trương của tỉnh của đồng chí Giám đốc Sở trước BCH Đảng bộ theo quy chế hoạt động của BCH Đảng bộ Sở.

- Cung cấp chương trình làm việc hàng tháng, quý, sáu tháng, năm của BTV Đảng ủy; Báo cáo sơ kết, tổng kết hàng năm liên quan đến NQ 04.

- Trong mốc thời gian giám sát đã phối hợp với các sở, ngành tham mưu HĐND tỉnh ban hành 03 Nghị quyết; tham mưu UBND tỉnh ban hành 05 Quyết định quy phạm phạm luật; 02 quyết định cá biệt, 01 kế hoạch và 03 văn bản hướng dẫn…*Đề nghị cung cấp tài liệu thể hiện được cấp ủy chỉ đạo và bàn bạc thống nhất*

- Báo cáo chưa thể hiện trong mốc thời gian giám sát có bao nhiêu cuộc họp của Đảng ủy, BTV Đảng ủy bàn cho ý kiến về nội dung này. Cung cấp biên bản, tài liệu các cuộc họp của BTV, BCH Đảng ủy.

- Trong giai đoạn giám sát, theo báo cáo đã kiểm tra, thẩm định và đề xuất công nhận đạt tiêu chí môi trường và chất lượng môi trường sống cho 64 xã (10 xã NTM, 41 xã NTM nâng cao và 13 xã NTM kiểu mẫu); kiểm tra 62 cơ sở, xử phạt 22 đơn vị với số tiền 1.537 triệu đồng. *Đề nghị cung cấp hồ sơ đối với nội dung này?*

- Cung cấp hồ sơ tuyên truyền, tập huấn; quy chế hoạt động của đơn vị trong việc xây dựng nông thôn mới.

- Kết quả thực hiện các tiêu chí theo Nghị quyết số 04.

+ Theo báo cáo đến nay nhiều mục tiêu, tiêu chí, nội dung được giao cho Sở chủ trì chưa đạt, tiến độ thực hiện chậm đề nghị làm rõ nguyên nhân và trách nhiệm của Sở trong việc tham mưu các giải pháp tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được giao Sở chủ trì tại Quyết định 3004 của Ủy ban nhân dân tỉnh; cung cấp các văn bản tham mưu, đôn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện liên quan đến nội dung này.

+ Đã xâu nối, làm việc với các bộ, ngành Trung ương như thế nào: Số cuộc làm việc, nội dung đề xuất làm việc, kết quả; cung cấp hồ sơ về xâu nối, đăng ký làm việc với các bộ, ngành Trung ương để thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí thuộc ngành phụ trách.

+ Cung cấp hồ sơ đánh giá tiêu chí của Ngành trong xây dựng nông thôn mới đối với xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

+ Về chỉ tiêu "Có hệ thống thu gom và xử lý chất thải rắn quy mô cấp tỉnh, đảm bảo xử lý tối thiểu 95% chất thải rắn phát sinh trên địa bàn".

- Báo cáo kết quả thực hiện Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo tại Quyết định số 2770/QĐ-UBND ngày 26/10/2023 của UBND tỉnh, cụ thể:

+ Nhà máy xử lý CTRSH Kỳ Tân đã cải tạo, nâng cấp đảm bảo công suất xử lý theo thiết kế (tối thiểu 240 tấn/ngày) để đáp ứng xử lý CTRSH cho huyện Kỳ Anh và thị xã Kỳ Anh, đồng thời xử lý một phần CTRSH của các địa phương có nhu cầu trên địa bàn tỉnh (Cẩm Xuyên, Đức Thọ, Thạch Hà, Hương Khê, Nghi Xuân, Lộc Hà, Hồng Lĩnh) **tiến độ thực hiện đến nay?**

+ Kết quả đầu tư, bổ sung 02 lò đốt (tại xã Đức Hương- Vũ Quang và Hương Thuỷ- Hương Khê).

+ Việc đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý rác thải rắn với công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường" quy mô cấp tỉnh đảm bảo tiêu chuẩn và nâng cấp, xây dựng một số điểm xử lý rác thải khác theo quy hoạch; Xây dựng nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt khu vực phía Bắc tại TX Hồng Lĩnh hoặc tại huyện Lộc Hà với công suất 300-500 tấn/ngày lộ trình, kế hoạch thế nào?.

+ Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả ≥ 35%: Đến nay, 13/13 huyện, thị xã, thành phố đã triển khai với 2 hình thức (bể composite và bể lắng lọc bê tông 3 ngăn/3 bi). Toàn tỉnh có khoảng 33.900 hộ/306.501 hộ dân cư nông thôn có công trình thu

gom, xử lý nước thải (bao gồm số hộ thuộc mô hình tập trung) đạt 11,06%. Cung cấp tài liệu về kết quả thực hiện.

+ Về chỉ tiêu "Tỷ lệ hộ dân khu vực nông thôn thực hiện phân loại rác tại nguồn ≥ 80%"; "35% số hộ gia đình có biện pháp thu gom và xử lý nước thải phù hợp, hiệu quả": Cách lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện như thế nào? Thực tiễn địa phương chưa quyết liệt nội dung này? Trách nhiệm của sở?

+ Về đầu tư hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường CCN: Hệ thống xử lý nước thải tập trung: có 08/21 CCN đã xây dựng; 02 CCN[1] đang xây dựng. Về điểm tập kết chất thải rắn: Có 09 CCN[2] đã xây dựng điểm tập kết, 11 CCN chưa đầu tư xây dựng điểm tập kết theo quy định. Như vậy về hạ tầng còn thiếu nhiều vì vậy tham mưu cho tỉnh đầu tư, chỉ đạo các doanh nghiệp đầu tư trong thời gian qua như thế nào? Tại các văn bản nào? Đề nghị cung cấp.

- Nhu cầu nguồn lực thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng tỉnh NTM (Tại thời điểm Đề án 2114 được phê duyệt);

- Kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới, tổng hợp đầy đủ nguồn lực từ: (i) Kinh phí sự nghiệp môi trường do NSNN cấp (Bao gồm cả trong, ngoài định mức), (ii) nguồn thu phí dịch vụ, (iii) nguồn kinh phí thực hiện các cơ chế, chính sách (NQ 44/2021, NQ 97/2022), (iv) nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Tình hình triển khai, huy động và sử dụng nguồn lực thực hiện danh mục các Dự án bảo vệ môi trường gắn với thực hiện Đề án "Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025".

Kết quả thực hiện nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường giai đoạn 2023-2025 trong năm 2023 đạt rất thấp[3]; Để làm rõ nội dung này đề nghị sở cung cấp các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo.

---

[1] CCN huyện Đức Thọ, CCN Cổng Khánh 1.

[2] CCN Thái Yên, CCN Kỳ Hưng, CCN Thạch Kim, CCN Phù Việt, CCN Trung Lương, CCN Cổng Khánh 2, CCN Yên Huy, CCN Xuân Lĩnh.

[3] - Chính sách hỗ trợ kinh phí tổ chức hoạt động tuyên truyền phân loại rác tại nguồn, giảm thiểu rác thải nhựa và bảo vệ môi trường đạt tỷ lệ giải ngân 38,3%;

- Chính sách hỗ trợ kinh phí mua chế phẩm sinh học để ủ phân và xử lý mùi tại mô hình ủ rác hữu cơ tập trung đạt tỷ lệ giải ngân 5,9%;

- Chính sách hỗ trợ kinh phí mua chế phẩm sinh học để xử lý mùi tại trạm trung chuyển/điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt đạt tỷ lệ giải ngân 45,8%;

- Chính sách hỗ trợ mua xe cuốn ép rác dự kiến đạt tỷ lệ giải ngân 29,2%

- Chính sách hỗ trợ mua thùng gom rác tại trạm trung chuyển/điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt đạt tỷ lệ giải ngân 0%.

- Chính sách hỗ trợ kinh phí đầu tư hạ tầng ngoài hàng rào cho chủ đầu tư dự án khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung: chỉ có huyện Vũ Quang đăng ký nhu cầu nhưng không đủ điều kiện hỗ trợ theo quy định.

II. Nội dung cần thẩm tra , xác minh, làm rõ đối với Nghị quyết số 06

1. Đối với Đảng ủy Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 28/11/2021 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 06-NQ/TU).

- Ngày 07/02/2022, Đảng ủy Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Kế hoạch số 08-KH/ĐU-STNMT thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 28/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; tuy vậy, việc xây dựng và triển khai Kế hoạch số 08-KH/ĐU-STNMT có một số nội dung cần làm rõ như sau:

+ *Về xây dựng kế hoạch:* Tại Kế hoạch số 08-KH/ĐU-STNTM giao nhiệm vụ: *"Xây dựng, ban hành hướng dẫn trình tự, thủ tục thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất theo Nghị quyết số 06-NQ/TU"* có thời hạn hoàn thành trong năm 2023. Tức là 02 năm sau khi Nghị quyết được ban hành, triển khai mới xây dựng và ban hành hướng dẫn trình tự, thủ tục thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất.

+ *Về thực hiện kế hoạch:* Ngày 27/11/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường mới ban hành Hướng dẫn số 4981-HD/STNMT về Trình tự, thủ tục thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất theo Nghị quyết số 06-NQ/TU.

- Đề nghị Đảng ủy sở làm rõ nguyên nhân vì sao kéo dài thời gian ban hành Hướng dẫn việc tập trung, tích tụ ruộng đất thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU (sau 02 năm mới ban hành).

- Qua nghiên cứu các báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp (Báo cáo số 825/BC-TNMT ngày 09/3/2023 và số 3407/BC-TNMT ngày 18/8/2023), Đoàn giám sát thấy rằng, mặc dù trong thời gian hơn 02 năm chưa có hướng dẫn thực hiện của Sở Tài nguyên và Môi trường nhưng các địa phương đã thực hiện việc tập trung, tích tụ đất đai trên địa bàn đạt được nhiều kết quả. Vậy việc thực hiện các nhiệm vụ này có đúng tinh thần Nghị quyết ban hành hay không? Có đúng trình tự thủ tục hay không?

2. Đối với đồng chí Bí thư Đảng ủy, Giám đốc sở trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động (QĐ 310/QĐ-UBND, ngày 27/01/2022 của UBND tỉnh).

- Việc xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU của Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn thành trong tháng 02/2022. Hiện chưa có tài liệu để nghị cung cấp.

- Kết quả tham mưu UBND tỉnh giao chỉ tiêu thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU cho các huyện thành phố, thị xã thực hiện kế hoạch hàng năm (năm 2022, 2023). Cung cấp tài liệu.

- Báo cáo bổ sung kết quả thực hiện đối với một số chỉ tiêu thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU gồm: *(1) Diện tích tập trung, tích tụ; (2) Số hộ gia đình, cá nhân trong vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao với quy mô diện tích từ 02 ha trở lên; (3) Số doanh nghiệp, hợp tác xã thông qua các hình thức tập trung ruộng đất tạo thành vùng sản xuất tập trung đạt quy mô từ 30 ha trở lên* trên địa bàn tỉnh và tại 02 huyện Hương Sơn, Can Lộc theo từng năm (2022 và 2023).

- Cung cấp tài liệu về hướng dẫn, chỉ đạo UBND cấp huyện thực hiện điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai, phân hạng thích hợp đất đai nhằm rà soát khoanh vùng thực hiện tập trung, tích tụ đất đai hoàn thành trong năm 2022.

- Việc tổ chức điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai, phân hạng thích hợp đất đai nhằm rà soát khoanh vùng thực hiện tập trung, tích tụ đất đai là nhiệm vụ đầu tiên trong 04 nhiệm vụ mà Nghị quyết số 06-NQ/TU đã đề ra để triển khai thực hiện; Chương trình hành động của UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ; nhưng đến nay Sở Tài nguyên và Môi trường chưa triển khai thực hiện? Sở cho biết nguyên nhân? Trách nhiệm?

- Hằng năm, chỉ đạo Chi bộ Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh chịu trách nhiệm phối hợp các phòng chuyên môn cấp huyện và UBND cấp xã thực hiện việc đo vẽ; chỉnh lý bản đồ, hoàn thiện hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận QSD đất cho người sử dụng đất sau khi chuyển đổi ruộng đất làm cơ sở thực hiện các quyền của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Cung cấp văn bản.

- Ngày 27/11/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường mới ban hành Hướng dẫn số 4981-HD/STNMT, về trình tự, thủ tục thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất theo NQ số: 06-NQ/TU *(Chậm so với Chương trình hành động của UBND tỉnh gần 02 năm, theo quy định hoàn thành hướng dẫn về thủ tục chuyển nhượng, cho thuê, góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh trước ngày 30/3/2022).* Việc chậm hướng dẫn này ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện tại các địa phương trong gần năm qua như thế nào?

- Cung cấp tài liệu minh chứng đã Phối hợp Sở NN&PTNT khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư và ưu tiên huy động các nguồn lực đầu tư có trọng điểm vào các vùng chuyên canh nông nghiệp, đầu tư cơ sở hạ tầng phát triển các

cụm trọng điểm nông nghiệp; xây dựng các tổ hợp liên kết nông nghiệp, công nghiệp chế biến nông sản; các cơ sở cung cấp dịch vụ nghiên cứu, đào tạo, tư vấn phát triển sản phẩm nông nghiệp.

- Đề nghị Sở TN&MT tổng hợp số liệu sau:

+ Tổng kinh phí do Sở TN&MT, Sở Tài chính, Sở NN& PTNT đề xuất:

+ Tổng kinh phí được UBND tỉnh phê duyệt. (Trong đó: Sở TN&MT, Các huyện, thị, đơn vị trực thuộc; …)

+ Tổng kinh phí đã giải ngân thực hiện theo chương trình hành động. Trong đó: Sở TN&MT; Các huyện, thị;….)

- Kết quả hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tiếp cận đất đai một cách nhanh nhất. Cung cấp tài liệu chứng minh.

3. Đối với đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng ủy, Bí thư Chi bộ Văn phòng Đăng ký đất đai trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU.

- Đoàn thẩm tra, xác minh kết quả thực hiện công tác đo đạc chỉnh lý bản đồ, lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau chuyển đổi và kết quả thực hiện việc hỗ trợ chính sách theo Nghị quyết số 51-NQ/HĐND.

- Cung cấp một số hồ sơ tài liệu liên quan gồm:

+ Sản phẩm công tác đo đạc, chỉnh lý bản đồ, lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau chuyển đổi tại các địa phương đã hoàn thành, được nghiệm thu, hỗ trợ.

+ Hồ sơ hỗ trợ.

** Đề nghị Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục cung cấp hồ sơ tài liệu còn thiếu và giải trình với đoàn giám sát tại buổi làm việc.*

ĐOÀN GIÁM SÁT SỐ 764